

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**



**BÁO CÁO KHOA HỌC TỔNG KẾT**  
**ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP THÀNH PHỐ**

***NHỮNG GIẢI PHÁP GIẢM THIỂU RỦI RO KINH DOANH  
CHO CÁC DOANH NGHIỆP HÀ NỘI TRONG QUÁ TRÌNH  
HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ***

**Mã số: 01X-07/04-2005-1**

**CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI: TS. VŨ TRỌNG LÂM,**  
**Phó Chánh Văn phòng Thành uỷ Hà Nội**

**5778**  
**24/4/2006**

**HÀ NỘI - 2005**

## LỜI MỞ ĐẦU

### 1. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI

Trong nền kinh tế thị trường mang tính toàn cầu và hội nhập quốc tế, các doanh nghiệp ngày càng có một vị trí to lớn trong sự nghiệp phát triển của mọi quốc gia. Sự thành bại của các doanh nghiệp góp phần tác động nhất định đến sự thành bại của nhà nước, do đó nếu doanh nghiệp gặp rủi ro sẽ đem đến các rủi ro chung cho nền kinh tế. Rủi ro là điều khó tránh khỏi nhưng lại cần phải hạn chế khắc phục. Đề tài: *"Những giải pháp giảm thiểu rủi ro kinh doanh cho các doanh nghiệp Hà Nội trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế"* thực sự trở nên cấp thiết cả về lý luận cũng như thực tiễn. Đề tài hy vọng sẽ góp phần nhỏ vào việc giải quyết vấn đề khó khăn đặt ra nói trên.

#### *a. Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước.*

Đối với các nước TBCN rủi ro là tai họa của bản thân mỗi doanh nghiệp, việc nghiên cứu rủi ro và các biện pháp giảm thiểu rủi ro chủ yếu do các doanh nghiệp tự nhận thức và tự đối phó là chủ yếu. Ở quy mô xã hội việc nghiên cứu các biện pháp phòng ngừa rủi ro do đó chưa được chú ý thỏa đáng. Chỉ từ những năm 70 của thế kỷ XX khi rủi ro đã trở thành hiện tượng phổ biến có nguy cơ hệ thống thì việc nghiên cứu mới được các chính phủ và các doanh nghiệp cùng quan tâm và đang trên đà phát triển.

Đối với Châu Âu vấn đề nghiên cứu các giải pháp nhằm giảm thiểu rủi ro trong kinh doanh đã được đặt ra đầu tiên trong ngành hàng hải những năm 70 của thế kỷ XX tương ứng với hàng loạt hiểm họa của các doanh nghiệp vận tải biển. Điển hình là các hợp đồng bảo hiểm của hãng LLoyd's đã đưa ra một số nguyên tắc bảo hiểm và một số khái niệm về dịch vụ bảo hiểm trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm của mình mà ngày nay những khởi xướng đó về bảo hiểm rủi ro vẫn còn giá trị. Rất nhiều hãng bảo hiểm mới thuộc rất nhiều lĩnh vực và ngành nghề đã nở rộ trong những năm gần đây. Các công trình án

phẩm cũng được nhiều nước công bố, nhưng chủ yếu đi vào từng lĩnh vực chuyên doanh hẹp của các ngành bảo hiểm (tài chính, ngân hàng, nhân thọ, cá nhân v.v...)

Ở Việt Nam, quản lý rủi ro chỉ mới đặt ra trong khoảng hai chục năm lại đây mà hoạt động nổi bật cũng chỉ là các công ty kinh doanh bảo hiểm. Việc đưa quản lý rủi ro vào thành một chức năng trong quản lý kinh doanh của doanh nghiệp còn rất hạn chế, nếu có cũng chỉ ở mức xử lý những rủi ro đã xảy ra là chính, còn việc nghiên cứu lý luận và đề ra các giải pháp mang tính nguyên tắc hầu như chưa được xem xét. Các tư liệu (sách vở, giáo trình, chuyên khảo) còn quá ít và cũng chưa có tính hệ thống.

### ***b. Sự cần thiết phải tiến hành nghiên cứu.***

Từ sau Đại hội VI của Đảng, tăng trưởng kinh tế của Thành phố Hà Nội đã đạt tốc độ khá cao và liên tục, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Đạt được thành tích như vậy là do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân là: Thành phố đã chủ động, năng động và vận dụng sáng tạo các quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước để đề ra những chủ trương sát đúng, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của thành phố trong từng giai đoạn cụ thể; do những chuyển biến trong tư duy kinh tế và sự cố gắng của mọi cấp, ngành của thành phố.

Trong tình hình hội nhập kinh tế quốc tế các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội mặc dù đã tăng trưởng mạnh mẽ cả về số lượng lẫn chất lượng, song còn phải đối mặt với những nguy cơ có thể gây ra rủi ro như pháp luật, thị trường, năng lực quản lý... làm ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hiệu quả kinh tế - xã hội của các doanh nghiệp, thậm chí nó còn có thể dẫn đến sự phá sản. Nhưng các tri thức về rủi ro và quản lý rủi ro còn là một mảng trống lớn, đặc biệt là đối với các chủ doanh nghiệp, những người trực tiếp đối đầu với các rủi ro thì lại càng hạn chế. Trong nước cho đến nay chưa có một tài liệu chuyên sâu có tính hệ thống nào về rủi ro và quản lý rủi ro dành cho các

doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội. Do đó việc nghiên cứu đề tài đặt ra là hết sức bức thiết cả về lý luận cũng như thực tế.

## **2. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI**

- Xác định cơ sở khoa học của việc quản lý rủi ro trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội.

- Đề xuất các giải pháp và kiến nghị nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro trong kinh doanh cho các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của giai đoạn tới (2006 - 2010).

## **3. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU**

Làm rõ cơ sở khoa học của khái niệm rủi ro và quản lý rủi ro của các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội. Đánh giá thực trạng hoạt động quản lý rủi ro của các doanh nghiệp trong thời gian vừa qua, từ đó đề xuất các kiến nghị với nhà nước, với thành phố và bản thân doanh nghiệp nhằm giảm thiểu rủi ro cho các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội trong giai đoạn tới (2006 - 2010).

## **4. PHẠM VI NGHIÊN CỨU**

Đề tài giới hạn trong việc nghiên cứu rủi ro và vấn đề quản lý rủi ro của các doanh nghiệp Hà Nội từ sau giai đoạn đổi mới 1990 đến nay và tìm kiếm các giải pháp nhằm giảm thiểu rủi ro cho các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội trong giai đoạn tới (2006 - 2010).

## **5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Đề tài sử dụng kết hợp một số phương pháp nghiên cứu như: duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, tư duy logic, phỏng vấn, điều tra chọn mẫu, thống kê phân tích, lý thuyết hệ thống v.v... để nghiên cứu.

## **6. NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA ĐỀ TÀI**

- Hệ thống hóa và phát triển lý luận về rủi ro trong các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội.

- Chứng minh rủi ro trong kinh doanh của các doanh nghiệp là vấn đề tồn tại khách quan, nhưng có thể nhận thức và tác động để làm giảm thiểu tới mức có thể.

- Nêu một số giải pháp và kiến nghị nhằm giúp giảm thiểu rủi ro cho các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội trong giai đoạn hội nhập sắp tới (2006 - 2010).

## **7. BỐ CỤC CỦA ĐỀ TÀI**

*Tên đề tài: "Những giải pháp giảm thiểu rủi ro kinh doanh cho các doanh nghiệp Hà Nội trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế".*

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục và danh mục tài liệu tham khảo đề tài được kết cấu bởi 3 phần:

**Phần 1:** Tổng quan lý luận về rủi ro của các doanh nghiệp trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

**Phần 2:** Thực trạng rủi ro của các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội trong thời gian vừa qua.

**Phần 3:** Các giải pháp chủ yếu nhằm hạn chế rủi ro cho các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội trong giai đoạn tới (2006 - 2010).

## **Phần 1**

# **TỔNG QUAN LÝ LUẬN VỀ RỦI RO CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ**

### **1.1. RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÁC DOANH NGHIỆP**

Thực tế hàng ngày các doanh nghiệp luôn phải đối mặt với hàng loạt những sự kiện bất lợi, đó là những nguy hiểm, bất trắc (trong tự nhiên cũng như trong mọi lĩnh vực đời sống, tinh thần, chính trị, xã hội, lao động và sản xuất kinh doanh...) nằm ngoài sự mong đợi: bão, lụt, lốc xoáy, động đất, bạo lực chính trị, đình công, khủng hoảng, lạm phát, sụt giá, phá sản v.v... đó là những sự kiện mà con người luôn cảm thấy lo sợ, bởi nếu xảy ra nó sẽ gây ra thiệt hại không chỉ về vật chất mà còn về sức khỏe, tinh thần, tính mạng con người. Vì vậy, vấn đề đặt ra những nguy hiểm, bất trắc đó là gì? phải chăng đó là những nguy hiểm, bất trắc không thể nhận thức và không thể kiểm soát được? Theo nhiều nhà nghiên cứu trong và ngoài nước thì những nguy hiểm, bất trắc đó là rủi ro. Thực tế cho thấy rủi ro cho các doanh nghiệp là một bộ phận của rủi ro trong kinh doanh nói chung, do vậy nghiên cứu về bản chất của rủi ro trong doanh nghiệp cho phép hiểu được những tính chất chung của rủi ro trong kinh doanh. Bản chất rủi ro được phản ánh qua những thuộc tính bên trong, nội hàm, ngoại diên, các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng xuất hiện, quan hệ nhân quả của rủi ro cho doanh nghiệp và được cụ thể hóa bằng một số nội dung cơ bản sau:

#### **1.1.1. Khái niệm về rủi ro**

Rủi ro thường là sự kiện không may mắn, hết sức đa dạng, phức tạp luôn gắn liền với môi trường hoạt động của con người, đây là một khái niệm có không ít cách hiểu không giống nhau.

- Frank Knight, học giả Mỹ cho rằng: "Rủi ro là sự bất trắc có thể đo lường được" [19].

- Allan Willet cho rủi ro là sự bất trắc cụ thể liên quan đến việc xuất hiện một biến cố không mong đợi [1].

- Irving pfeffer cho: Rủi ro là một tổ hợp những sự ngẫu nhiên có thể đo lường được bằng xác suất [18].

- Marilu Hart McCorty quan niệm: Rủi ro là một tình trạng trong đó các biến cố xảy ra trong tương lai có thể xác định được [21].

- Theo Tổ chức tiêu chuẩn hóa thế giới (ISO) thì rủi ro là sự kết hợp giữa xác suất xảy ra một sự kiện và những hậu quả tiêu cực của sự kiện đó.

- Theo Từ điển Bách khoa Việt Nam: Rủi ro là hậu quả gây thiệt hại ít nhiều có thể dự đoán được của một hành vi mà việc thực hiện không chỉ phụ thuộc vào ý chí của các bên đương sự [25].

- Theo Từ điển Microsoft Encarta "Rủi ro là khả năng điều gì đó xấu xảy ra: sự nguy hiểm xảy ra thiệt hại, chấn thương, hoặc thua lỗ".

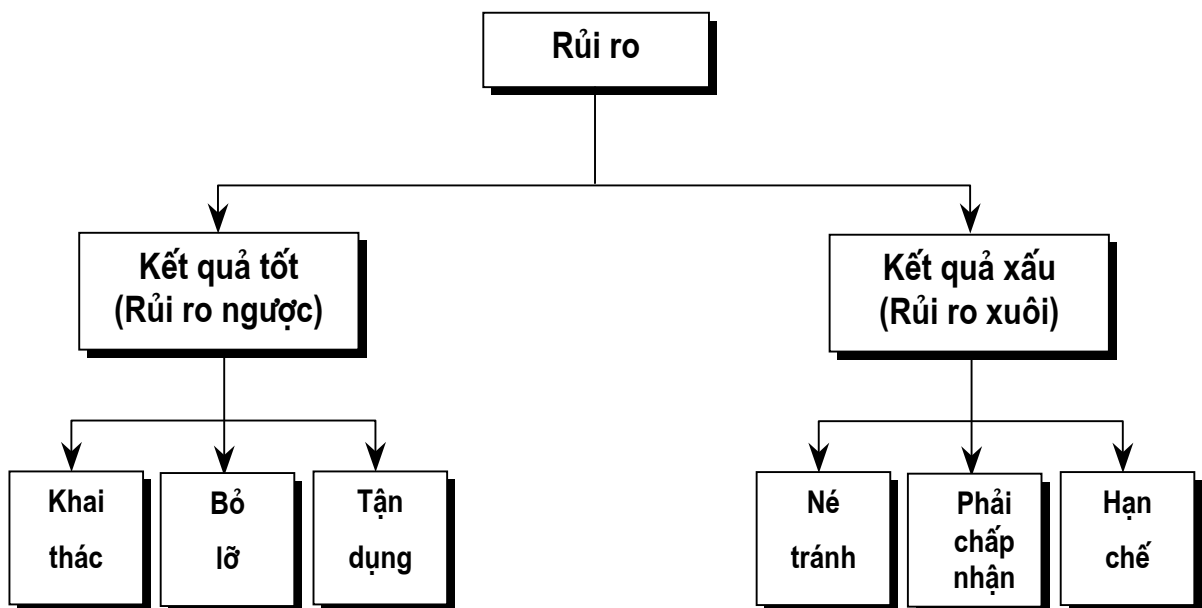
- Có tác giả cho: Rủi ro là sự biến động tiềm ẩn ở những kết quả [16].

- Có người lại cho: Rủi ro là sự bất trắc gây ra mất mát thiệt hại [26].

- Cũng có tác giả cho rủi ro là khái niệm thu hẹp của may rủi, còn may rủi là sự thay đổi bất thường trong tương lai, trong hiện tại hoặc trong quá khứ [27].

Rủi ro có thể đem lại may mắn, hiệu quả, thuận lợi (kết quả tốt, còn gọi là rủi ro ngược) cho doanh nghiệp; nhưng cũng có thể đem lại tai họa, thiệt hại, khó khăn (kết quả xấu, còn gọi là rủi ro xuôi) cho doanh nghiệp.

### Sơ đồ 1: Kết quả của rủi ro



Trong phạm vi nghiên cứu của đề tài, chúng tôi chỉ hạn chế việc nghiên cứu rủi ro ở các kết quả xấu và tìm kiếm các giải pháp để giảm thiểu chúng.

Rủi ro có hai đặc trưng cơ bản: 1) Sự thay đổi và 2) Kết quả của sự thay đổi là không lường trước (nó không chắc chắn sẽ xảy ra như thế nào).

Trong một hoạt động nào đó có xuất hiện sự rủi ro thì chủ thể tiến hành các hoạt động này phải chấp nhận một *sự bất định* trong cách suy nghĩ của mình. Sự bất định chính là cách suy nghĩ logic khi sự việc có rủi ro, nó trái ngược với cách tư duy tất yếu và chủ quan (theo mong muốn) mà con người thường sử dụng. Sự bất định trong tư duy đặt ra cho con người nhiều kết quả có thể xảy ra trong quá trình hoạt động với các xác suất xuất hiện khác nhau. Sự bất định là quan điểm xem xét sự vật và hiện tượng khi kết quả diễn ra không chắc chắn, còn rủi ro chính là kết quả sự biến đổi của sự vật và hiện tượng khi kết cục diễn ra không chắc chắn.

Đến đây, chúng tôi xin đề xuất khái niệm rủi ro mà phạm vi nghiên cứu của đề tài sẽ sử dụng:

*Rủi ro (Risk) là các trạng thái bất thường gây ra sự tổn thất cho người bị rủi ro và những người có liên quan.*

*Tổn thất (Loss)* theo cách hiểu thông thường là sự thiệt hại, mất mát, chịu ảnh hưởng bất lợi về vật chất, tinh thần, cơ hội hoặc các mối quan hệ do rủi ro đem lại. Tổn thất được đo bằng giá trị bị rủi ro (VAR) đó là thiệt hại tối đa của rủi ro trong một khoảng thời gian nhất định với xác suất nhất định. Rủi ro và tổn thất có mối quan hệ chặt chẽ đến một trạng thái bất lợi và không may mắn. Trạng thái này được phản ánh thông qua hai mặt; *thứ nhất*: rủi ro phản ánh về mặt chất của trạng thái bao gồm nguyên nhân, tính chất nguy hiểm; *thứ hai*: là tổn thất, phản ánh về mặt lượng của trạng thái, nghĩa là phản ánh mức độ những thiệt hại, mất mát về vật chất và tinh thần có nguyên nhân từ rủi ro gây ra. Bởi vậy, khi nghiên cứu về rủi ro đồng thời phải nghiên cứu về tổn thất, qua việc nghiên cứu về tổn thất sẽ thấy được sự nguy hiểm, tác hại, mức độ nghiêm trọng của rủi ro đối với con người và cuộc sống của họ. Ngược lại,



ngiên cứu về tổn thất đồng thời phải nghiên cứu về rủi ro để biết được nguyên nhân nào gây ra tổn thất.

Các tình huống rủi ro đặc trưng bởi tính bất định. Nguyên nhân phổ biến của sự bất định là tình trạng lạm phát, sự tiến bộ công nghệ, sự thay đổi năng suất và giá cả thị trường, môi trường chính trị, xã hội và kinh doanh. Hơn nữa xác suất xảy ra các sự kiện đó thường được xác định một cách chủ quan hoặc không thể xác định được càng làm tăng tính bất định của rủi ro.

### **1.1.2. Nhận thức về rủi ro**

Khi phải đối mặt với nhiều loại rủi ro như vậy trong quá trình kinh doanh, doanh nghiệp nên nhận thức các vấn đề đó ra sao? Trên cơ sở khảo sát ý kiến của các doanh nghiệp của các nền kinh tế phát triển người ta đã rút ra một số nhận thức cơ bản giúp doanh nghiệp chuẩn bị đương đầu với rủi ro như sau:

**1.1.2.1. Rủi ro là thách thức chứ không phải là vật cản:** chấp nhận rủi ro có thể là cách tốt để khám phá năng lực bản thân. Doanh nghiệp nhờ chấp nhận rủi ro có thể tự kiểm soát tương lai của mình vững chắc hơn. Nếu doanh nghiệp không sẵn sàng chấp nhận rủi ro thì doanh nghiệp sẽ khó tự thể hiện mình.

**1.1.2.2. Tinh thần doanh nghiệp đòi hỏi văn hóa chấp nhận rủi ro:** kinh nghiệm hứng chịu rủi ro trong quan hệ cá nhân với gia đình và bạn bè sẽ giúp doanh nghiệp có kinh nghiệm phán xét những gì là bất lợi hay mạo hiểm không cần thiết và tránh các mạo hiểm có khả năng tạo ít thành quả. Ở đây, “văn hóa chấp nhận rủi ro” không có nghĩa là biến doanh nhân trở thành các con bạc. Các con bạc thường luôn hy vọng thu lợi lớn mà không phải bỏ nhiều công sức. Khi thất bại thì con bạc thường đổ lỗi cho vận đen hoặc các lý do nằm ngoài tầm kiểm soát của họ mà không muốn tự nhận trách nhiệm. Còn doanh nhân thì khác con bạc ở chỗ doanh nhân biết đánh giá một cách hệ thống và tỷ mỉ xác suất thành công của doanh nghiệp và mức độ tác động của các nỗ lực cá nhân đến thành quả cuối cùng. Chủ doanh nghiệp là người phải dám nhận trách nhiệm cá nhân trước các quyết định của mình bất kể quyết định đó mang lại kết quả tốt hay xấu. Hơn nữa “văn hóa chấp nhận rủi ro” không coi những người làm ăn phi pháp hay đầu cơ là các doanh nhân. Đạo đức và sự trung thực là hai đức tính cơ bản của doanh nhân, còn và doanh nhân kinh doanh là người để tạo ra giá trị và lợi ích cho xã hội.

**1.1.2.3. Rủi ro phải được coi như một bộ phận tự nhiên và không thể tách rời của các hoạt động kinh doanh:** an toàn không phải là tình trạng hoàn toàn yên tâm mà đó là rủi ro được giảm bớt đến mức chấp nhận được.

**1.1.3. Phân loại rủi ro:** Để xử lý rủi ro có hiệu quả, các chủ thể kinh doanh khi có rủi ro xuất hiện, phải biết cách phân loại chính xác để có cách xử lý thích đáng. Việc phân loại rủi ro có nhiều phương thức khác nhau tùy thuộc quan điểm, tầm nhìn và khả năng cho phép của chủ doanh nghiệp.

**1.1.3.1. Theo nguyên nhân gây ra tác động, rủi ro được chia thành hai loại:** *rủi ro nội tại (rủi ro chủ quan Internal risk) và rủi ro môi trường (rủi ro khách quan, external risk)*. Rủi ro nội tại là rủi ro mà tác nhân gây ra sự bất định của các kết quả thay đổi ở chính ngay bản thân đối tượng (bao gồm các phân hệ, phân tử tạo nên đối tượng trong quá trình thay đổi); còn các rủi ro môi trường là các rủi ro mà tác nhân gây ra sự bất định của các kết quả thay đổi đối tượng là do các phân tử, các phân hệ nằm ngoài đối tượng có quan hệ với đối tượng xuất hiện trong quá trình diễn ra sự thay đổi của đối tượng; Rủi ro nội tại và rủi ro môi trường luôn có mối quan hệ tác động qua lại mang tính tương hỗ; cái này là tiền đề, là động lực cho cái kia và ngược lại.

**1.1.3.2. Theo kết quả thu nhận được của sự thay đổi, rủi ro được phân thành hai loại:** *Rủi ro thuần túy (pure risk) và rủi ro suy đoán (speculation risk, rủi ro suy tính, rủi ro mang tính đầu cơ)*. Rủi ro thuần túy là rủi ro chỉ đem lại kết quả xấu. Khi rủi ro thuần túy xảy ra thì chủ thể nhận kết quả rủi ro phải chịu mất mát, tổn thất, thiệt hại; còn khi nó không xảy ra thì chủ thể có liên quan cũng không thu được lợi ích gì. Rủi ro suy đoán lại là rủi ro do chủ thể chấp nhận rủi ro chủ động tạo ra (như một quyết định đầu tư mới, một dự án cải tổ lớn v.v) mà kết quả có thể rất tốt (với xác suất a%), nhưng cũng có thể là một kết quả xấu (với xác suất b%, trong đó  $a + b \approx 1$ ).

**1.1.3.3. Theo cách xử lý, rủi ro được chia thành hai loại:** *Rủi ro tập trung (concentrated risk) và rủi ro phân tán (scatter risk)*. Rủi ro tập trung là rủi ro mà mọi nguyên nhân gây ra cũng như mọi kết quả thu nhận được đều quy về một mối; còn rủi ro phân tán là rủi ro xảy ra theo chiều hướng ngược lại, các